

Số: /BC -TTr

Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC quý I năm 2022

Thanh tra tỉnh nhận được Văn bản số 265/VPUB-KSTT ngày 07/3/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc gửi báo cáo công tác kiểm soát TTHC quý I năm 2022 trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và báo cáo kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC quý I năm 2022. Thanh tra tỉnh báo cáo kết quả chấm điểm như sau:

1. Công tác chỉ đạo triển khai

Thanh tra tỉnh tiếp tục quán triệt triển khai đến toàn thể công chức cơ quan các nội dung Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành nội dung, phương thức chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cơ quan chủ động phát phiếu lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân về giải quyết TTHC; tăng cường công tác phối giữa công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả và các phòng chuyên môn, cá nhân có liên quan trong việc giải quyết thủ tục hành chính để đảm bảo giải quyết hồ sơ TTHC đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc giải quyết các TTHC.

Thực hiện phân công cho công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC định kỳ tham mưu triển khai việc chấm điểm đánh giá chấm điểm TTHC, tổng hợp báo cáo kết quả chấm điểm theo quy định.

2. Tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm

- Kết quả đánh giá công chức trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC: Tổng số điểm tự đánh giá 10/10 điểm, hoàn thành 100% nhiệm vụ.

- Kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC của Thanh tra tỉnh: Tổng số điểm tự đánh giá 16/18 điểm; xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(Có phiếu số 01 và phiếu số 02 gửi kèm theo)

Trên đây là báo cáo tự đánh giá, chấm điểm việc giải quyết thủ tục hành chính quý I năm 2022, Thanh tra tỉnh gửi Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Đ/c Chánh Thanh tra (B/c);
- Lưu: VT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Quách Thế Nam

Phiếu số 1
ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ
HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo sốBC-TTr ngày/3/2022 của Thanh tra tỉnh)

KỲ ĐÁNH GIÁ: Quý I Năm 2022

Họ tên công chức, viên chức được đánh giá: **Lường Văn Khương**

Lĩnh vực: **Khiếu nại, tố cáo**

Tổng số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ: **10 hồ sơ**

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ: **10 hồ sơ**

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Điểm đánh giá thực tế		Ghi chú
			Tự đánh giá	Điểm thẩm định	
1	Tổng thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính	2	2		
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	2		
	Đúng hạn so với thời gian quy định				
	Trễ hạn so với thời gian quy định				
2	Theo dõi, đôn đốc thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính	2	2		
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	2		
	Đúng hạn so với thời gian quy định				
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	0		
3	Số lần tổ chức, cá nhân phải liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	2		
	Không phải liên hệ lần nào	2	2		

	Chỉ liên hệ một lần				
	Phải liên hệ hơn một lần (trừ trường hợp nguyên nhân do lỗi của người nộp hồ sơ)	0	0		
4	Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	2		
	Không phải liên hệ với cơ quan, đơn vị, tổ chức nào để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	2	2		
	Phải liên hệ với một cơ quan, đơn vị, tổ chức là bộ phận một cửa để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính				
	Phải liên hệ với hơn một cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính				
5	Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	2	2		
	Tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ sớm hơn thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	2	2		
	Tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	1			
	Có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật (trừ trường	0			

	hợp phản ánh, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận là không đúng hoặc vu cáo)				
TỔNG ĐIỂM		10	10		

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC
TRONG TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT, TRẢ KẾT QUẢ HỒ SƠ TTHC**

Kỳ đánh giá: Quý I năm 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TTr ngày / 3/2022 của Thanh tra tỉnh)

STT	Họ tên công chức, viên chức	Vị trí công tác	Điểm đánh giá	Xếp loại (đánh dấu X vào ô tương ứng)		
				Hoàn thành 100% nhiệm vụ	Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ	Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ
1	Lường Văn Khương	Tiếp dân, xử lý đơn thư	10	x		

CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Kỳ đánh giá: Quý I năm 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TTr ngày /3/2022 của Thanh tra tỉnh)

Đơn vị: Thanh tra tỉnh

Tổng số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ: 10 hồ sơ

Tổng hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ: 10 hồ sơ

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Số lượng hồ sơ	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	2		2	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	7		
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1			
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0			
2	Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính	2		2	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	7		
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1			
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0			
3	Số lần tổ chức, cá nhân phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2		2	

	Không phải liên hệ lần nào	2	7		
	Chỉ liên hệ một lần	1			
	Phải liên hệ hơn một lần (trừ trường hợp nguyên nhân do lỗi của người nộp hồ sơ)	0			
4	Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2			
	Tổ chức, cá nhân không phải liên hệ với cơ quan, đơn vị, tổ chức nào để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	2	7	2	
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với một cơ quan, đơn vị, tổ chức là bộ phận một cửa để hoàn thiện hồ sơ TTHC	1			
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với hơn một cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	0			
5	Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết thủ tục hành chính	2			
	Giải quyết hồ sơ TTHC sớm hơn thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	2	7	2	
	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	1			
	Có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật (trừ trường hợp phản ánh, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận là không đúng hoặc vu cáo)	0			

Từ tiêu chí số 6 đến tiêu chí số 9 không tính số lượng hồ sơ (đánh dấu X vào ô tương ứng và chấm điểm vào dòng tiêu chí)

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
6	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2	2	
	100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2	X	
	Từ 90 % đến dưới 100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1		
	Dưới 90% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0		
7	Công khai các thủ tục hành chính	2	2	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng cả hai hình thức niêm yết và điện tử	2	X	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng một trong hai hình thức niêm yết hoặc điện tử	1		
	Không được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời	0		
8	Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân	2	2	
	Không có phản ánh, kiến nghị hoặc 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh,	2	X	

	kiến nghị kéo dài			
	Tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	1		
	Dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài	0		
9	Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền	2	0	
	Tối thiểu 20% TTHC đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30% và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	2		
	Có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với TTHC đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30% và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	1		
	Không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15% hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	0	X	
TỔNG ĐIỂM		18	16	

